TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 299/2019/QĐST-DS	*Thủ Dầu Một, ngày 13 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Hồng Phương.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Minh Hiếu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên họp: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 254/2019/TLST-VDS ngày 22 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 254/2019/QĐST-VDS ngày 4 tháng 6 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Trần Hà Tiến D, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1972. Cùng đia chỉ: Tổ 51 (nay là Tổ 89, Khu phố 7), phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Bùi Xuân H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số 14, khu chung cư H, Khu phố 5, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 20/5/2019 và bản tự khai ngày 03/6/2019 ông Trần Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Mỹ Dung trình bày:

Ngày 10/10/2016 ông Bùi Xuân H có hứa chuyển nhượng cho ông Trần Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị kim C căn nhà với giá 1.200.000.000 đồng, ông D và bà C đã giao cho ông H số tiền 1.050.000.000 đồng. Tuy nhiên, sau đó việc chuyển nhượng không thực hiện được nên ngày 14/3/2019 ông H lập giấy xác nhận còn nợ ông D, bà C số tiền 1.050.000.000 đồng, hẹn đến ngày 21/02/2019 sẽ thanh toán số tiền trên nhưng ông H không thanh toán. Do đó, ngày 23/4/2019 ông D và bà C khởi kiện ông H, ngày 10/5/2019 tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một các bên thoả thuận như sau:

- Ông Bùi Xuân H thanh toán cho ông Trần Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Kim C với số tiền 741.562.500 (Bảy trăm bốn mươi mốt triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) trong vòng 30 ngày kể từ ngày 10/5/2019.

- Hình thức thanh toán: Thanh toán một lần và bằng tiền mặt.

Do đó, ông D và bà C yêu cầu Toà án công nhận kết quả hoà giải thành trên. Ngày 03/6/2019 ông D và bà C có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại bản tự khai ngày 03/5/2019 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Xuân H trình bày: Ông H thừa nhận còn nợ ông Trần Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Kim C và đồng ý thanh toán cho ông D, bà C số tiền nợ gốc 741.562.500 (Bảy trăm bốn mươi mốt triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên bản hòa giải thành ngày 10/5/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Ngày 03/5/2019 ông Bùi Xuân H có đơn xin vắng mặt.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham dự phiên họp:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại các Điều 369, 377 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Kim C về việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo biên bản hòa giải thành ngày 10/5/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn yêu cầu của ông Trần Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Kim C về việc yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 7 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Bùi Xuân H có nơi cư trú tại phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm s khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông D, bà C, ông H có đơn xin vắng mặt, căn cứ Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án giải quyết vắng mặt ông D, bà C, ông H.

[2] Về nội dung: Ông Trần Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Kim C yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo biên bản hòa giải thành ngày 10/5/2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, cụ thể như sau:

- Ông Bùi Xuân H thanh toán cho ông Trần Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Kim C với số tiền 741.562.500 (Bảy trăm bốn mươi mốt triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) trong vòng 30 ngày kể từ ngày 10/5/2019.

- Hình thức thanh toán: Thanh toán một lần và bằng tiền mặt.

Quá trình giải quyết ông Bùi Xuân H thống nhất với yêu cầu của ông D và bà C, đồng ý thanh toán cho ông D và bà C số tiền là 741.562.500 đồng. Xét thấy, các bên tham gia thỏa thuận hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba. Vì vậy, đơn yêu cầu của ông Trần Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Kim C về việc công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án là có căn cứ để chấp nhận, phù hợp quy định tại Điều 417 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về tố tụng và quan điểm giải quyết việc dân sự là có cơ sở.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Trần Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Kim C pH nộp theo quy định pháp luật.

Căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm s khoản 2 Điều 39, các Điều 48, 149, 184, 366, 367, 369, 370, 371, 416, 417, 418, 419 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 254/2019/TLST-VDS ngày 22 tháng 5 năm 2019, cụ thể như sau:

- Ông Bùi Xuân H thanh toán cho ông Trần Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Kim C với số tiền 741.562.500 (Bảy trăm bốn mươi mốt triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày 10/5/2019.

- Hình thức thanh toán: Thanh toán một lần và bằng tiền mặt.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điều 2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phiên họp nộp: Ông Trần Hà Tiến D và bà Nguyễn Thị Kim C phải nộp 300.000[đ] (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo biên lai thu số AA/2016/0033955 ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp.Thủ Dầu Một;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Hồng Phương